

Bản án số: 227/2022/HSST  
Ngày: 29-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

---

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Doãn Đức Hùng và ông Nguyễn Đình Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 225/2022/HSST, ngày 07/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2022/QĐXXST-HS, ngày 16/12/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Đức T**, sinh ngày 10/6/2003, tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Tr và bà Đào Thị Hồng D; T3 án, T3 sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt).

**2. Phạm Quốc T1**, sinh ngày 21/4/2003, tại: ĐăkLăk. Nơi đăng ký HKTT: Ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Ấp Xây Dựng, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T(chết) và bà Nguyễn Thị Ng; T3 án, T3 sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị G hiện đang là công nhân bộ phận xưởng sơn 2 của Công ty S thuộc khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình làm việc tại công ty, G có xảy ra mâu thuẫn với chị Mai Thị Thúy A làm chung trong công ty. Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 16/12/2021, khi đang làm ở Công ty thì G sử dụng điện thoại di động gọi cho Nguyễn Văn T3 (là con trai của G) nói T3 đến cổng công ty để chờ chị Ái tan ca ra công sẽ đánh dần mặt chị Ái, T3 đồng ý. Sau đó T3 điều khiển xe mô tô biển số 60G1- 278.39 đi từ phòng trọ ở ấp 1, xã Sông Trầu đến cổng Công ty S đồng

thời gọi điện thoại cho Nguyễn Đức T nhờ T đi đến công Công ty S để giúp T3 đánh nhau, T đồng ý và hỏi T3 có mang theo “đồ” (tức là hung khí) để đánh nhau không? T3 nói T mang theo 02-03 cây, lúc này T đang đi chơi cùng Phạm Quốc T1 nên rủ T1 đi cùng, T1 đồng ý. T điện thoại cho Võ Thanh T1 Th (là bạn của T), sinh năm 2004, trú tại: ấp Quảng Đà, xã Đông Hòa, huyện Trảng Bom để mượn 02 cây dao phóng lộn, Th đồng ý và nói T đến nhà Th để lấy hung khí. T nói T1 điều khiển xe mô tô biển số 60H1- 121.18 chở T đến nhà Th, khi đến nơi thì Th không có nhà nên T và T1 đứng đợi khoảng 10 phút thì có một nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tới nhà Th lấy ra đưa cho T và T1 02 cây dao tự chế được làm bằng kim loại, cán làm bằng ống tuýp sắt tròn đường kính 03cm, dài 2 mét, 01 đầu gắn dao hình bầu lưởi sắc nhọn. T cầm 02 cây dao và nói T1 điều khiển xe chở T đi đến cây xăng S gặp T3. Khi đến nơi thì T3 nói T và T1 đi đến điểm hẹn đánh nhau, T3 điều khiển xe mô tô 60G1- 278.39 đi trước dẫn đường, T1 điều khiển xe chở T cầm 02 cây dao đi theo sau, khi đến đoạn đường song hành gần cổng Công ty S thì T3 nói T và T1 đợi G ra ca rồi chỉ người cần đánh. Khi T3, T và T1 đang đứng đợi thì bị Công an huyện Trảng Bom phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 cây dao tự chế được làm bằng kim loại, cán làm bằng ống tuýp sắt tròn đường kính 03cm, dài 2 mét, 01 đầu gắn dao hình bầu lưởi sắc nhọn; xe mô tô biển số 60H1- 121.18 và 60G1- 278.39; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 kèm sim số 0347.379.046; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s kèm sim số 0929.844.626 (bút lục 01-02; 44; 67).

Ngày 20/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T3, Nguyễn Đức T và Phạm Quốc T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự để điều tra. Quá trình điều tra T và T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên (các bút lục 68-87; 97-112).

Tại bản Cáo trạng số 210/CT/VKS-HS, ngày 04/11/2022 và Công văn số: 01/CV-VKS-HS ngày 05/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 04 đến 06 tháng tù và Phạm Quốc T1 từ 03 đến 05 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 cây dao tự chế được làm bằng kim loại, cán làm bằng ống tuýp sắt tròn đường kính 03cm, dài 2 mét, 01 đầu gắn dao hình bầu lưởi sắc nhọn; sim số 0347.379.046 và sim số 0929.844.626 đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 thu giữ của T3 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s thu giữ của T sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 16/12/2021, Nguyễn Đức T và Phạm Quốc T1 đã có hành vi chuẩn bị 02 con dao tự chế làm bằng kim loại, cán làm bằng ống tuýp sắt tròn đường kính 03cm, dài 2 mét, 01 đầu gắn dao bầu lưỡi sắc nhọn dài 20cm đem đến khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nhằm mục đích để đánh nhau thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhằm gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi các bị cáo thực hiện mang tính chất đồng phạm nhưng chỉ ở mức độ giản đơn, trong đó bị cáo T là người trực tiếp rủ rê T1 và trực tiếp liên hệ để mượn hung khí nên cần có mức hình phạt cao hơn bị cáo T1.

[3] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Các bị cáo chưa có T3 án, T3 sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Đối với 02 cây dao tự chế được làm bằng kim loại, cán làm bằng ống tuýp sắt tròn đường kính 03cm, dài 2 mét, 01 đầu gắn dao hình bầu lưỡi sắc nhọn; sim số 0347.379.046 và sim số 0929.844.626 các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 thu giữ của T3 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s thu giữ của T sử dụng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu sung công.

[4.3] Đối với chiếc xe mô tô biển số 60H1- 121.18 thuộc quyền sở hữu của bà Tất Kim Hoàng, sinh năm 1968, trú tại: ấp Quảng Lộc, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom. Ngày 16/12/2021 Thái Thu Yên (là con G của bà Hoàng) mượn xe đến nhà T chơi và gửi xe ở nhà T sau đó T tự ý lấy xe 60H1- 121.18 làm phương tiện phạm tội, bà Hoàng và chị Yên không biết. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã trả lại xe cho bà Hoàng là có căn cứ.

[4.4] Đối với chiếc xe mô tô biển số 60G1- 278.39 mà T3 sử dụng làm phương tiện phạm tội, kết quả tra cứu xe do bà Đặng Thị Trà, sinh năm 1977, trú tại: khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đứng tên sở hữu. Hiện nay bà Trà không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được

đồng thời T3 cũng đã bỏ trốn nên chưa làm rõ được nguồn gốc chiếc xe, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã tách ra làm rõ xử lý sau.

[5] Đối với Nguyễn Văn T3 hiện nay đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

[6] Đối với Nguyễn Thị G khi gọi điện nói T3 đến đánh chị Ái, không nói T3 chuẩn bị hung khí và không biết việc T3, T, T1 mang theo hung khí để đánh nhau, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

[7] Đối với Võ Thanh T1 Th và người thanh niên (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đưa dao cho T và T1, hiện chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T và Phạm Quốc T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 04 (bốn) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T1 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án phạt tù.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 cây dao tự chế được làm bằng kim loại, cán làm bằng ống tuýp sắt tròn đường kính 03cm, dài 2 mét, 01 đầu gấn dao hình bầu lưởi sắc nhọn; 02 sim điện thoại.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022).

**3.** Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo Nguyễn Đức T và Phạm Quốc T1, mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**Đặng Thị Ngọc Loan**

